

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính
Viễn thông Việt Nam tại Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện**
(Công ty CTIN)

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 91/2015);

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 32/2018);

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (Nghị định 140/2020);

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ (Thông tư 36/2021/TT-BTC);



Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính (Thông tư 16/2023/TT-BTC);

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/08/2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg;

Căn cứ Văn bản số 296/VNPT-HĐTV-TCCL ngày 25/09/2024 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc triển khai công tác thoái vốn tại 24 doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam, thuộc danh mục thoái vốn được phê duyệt theo QĐ 620;

Căn cứ Văn bản số 247/VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/7/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc giao nhiệm vụ xác định giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-VNPT-KTTC ngày 31/12/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc thành lập Tổ công tác xác định giá khởi điểm để thoái vốn;

Căn cứ Hợp đồng số 02/2025/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 09/01/2025 giữa Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp;

Căn cứ Hợp đồng số 01/2025/HĐTV/VNPT-AASC-AISC ngày 09/01/2025 giữa Liên danh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC – Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc tư vấn thẩm định giá trị phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp và Phụ lục hợp đồng số 02/2025/PLHĐ-AASC-AISC-VNPT ngày 14/7/2025 về việc tư vấn giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

Căn cứ Văn bản số 2751/UBCK-PTTT ngày 23/06/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi ICT về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty CTIN là 0%;

Căn cứ Báo cáo tư vấn giá khởi điểm chào bán cổ phần số 150725.003/BCTV.KT7 ngày 15/7/2025, Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1507.001.KT7 ngày 15/7/2025 và báo cáo thẩm định giá số 150725.002/BCTĐ.KT7 ngày 15/7/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 31/7/2025 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn về việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện (Công ty CTIN) (theo giá trị Công ty CTIN tại thời điểm 31/12/2024);

Căn cứ Báo cáo tư vấn Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện do Công ty Cổ

nhung

phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) xây dựng gửi kèm theo văn bản số 1337/2025/CV-SHS ngày 29/8/2025 của SHS;

Căn cứ Công văn số 160925.016/CV.KT7 ngày 16/9/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty CTIN;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Tờ trình số 7203/TTr-VNPT-KTTC ngày 05/9/2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện (Công ty CTIN);

Căn cứ ý kiến của các Thành viên Hội đồng thành viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty CTIN với các nội dung chủ yếu được chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời gian triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung liên quan đến chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty CTIN: Trước thời điểm hết hiệu lực của Quyết định số 620/QĐ-TTG (31/12/2025).

Trong trường hợp có văn bản điều chỉnh/thay thế Quyết định 620/QĐ-TTG thì thời gian triển khai và hoàn thành chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty CTIN là trước ngày hết hiệu lực của văn bản điều chỉnh/thay thế hoặc trước ngày hết hiệu lực của chứng thư thẩm định giá (15/01/2026) tùy theo thời điểm nào đến trước.

Điều 3. Giao Tổng Giám đốc Tập đoàn triển khai các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo Phương án đã phê duyệt và các quy định của pháp luật. Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty CTIN có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn tại Công ty CTIN theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn. Trong quá trình triển khai thực hiện, cho phép Tổng Giám đốc Tập đoàn được ủy quyền lại cho các Phó Tổng Giám đốc thực hiện các công việc được giao nêu trên theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tập đoàn, các Ban chức năng thuộc Tập đoàn và Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty CTIN, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các PTGD Tập đoàn;
- Ban Kiểm soát VNPT
- Các Ban: TCCL; KSNB; KTTC, KHĐT (để t/h)
- Lưu: VT, HĐQT, KTTC.LHN

Số eoffice: 726342 - VBG

**TM.HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Tô Dũng Thái

PHỤ LỤC

Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty CTIN được ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 16/11/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ("VNPT")

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15;
- Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 91/2015);
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (Nghị định 32/2018);
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (Nghị định 140/2020);
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ.
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ (Thông tư 36/2021/TT-BTC);
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;



- Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính (Thông tư 16/2023/TT-BTC);

- Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến năm 2025;

- Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/08/2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg;

- Văn bản số 296/VNPT-HĐTV-TCCL ngày 25/09/2024 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc triển khai công tác thoái vốn tại 24 doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam, thuộc danh mục thoái vốn được phê duyệt theo QĐ 620;

- Văn bản số 247/VNPT-HĐTV-KTTC ngày 30/7/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn về việc giao nhiệm vụ xác định giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại các doanh nghiệp có vốn góp;

- Quyết định số 1151/QĐ-VNPT-KTTC ngày 31/12/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc thành lập Tổ công tác xác định giá khởi điểm để thoái vốn;

- Hợp đồng số 02/2025/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 09/01/2025 giữa Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp;

- Hợp đồng số 01/2025/HĐTV/VNPT-AASC-AISC ngày 09/01/2025 giữa Liên danh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC – Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc tư vấn thẩm định giá trị phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại 21 doanh nghiệp có vốn góp và Phụ lục hợp đồng số 02/2025/PLHĐ-AASC-AISC-VNPT ngày 14/7/2025 về việc tư vấn giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Văn bản số 2751/UBCK-PTTT ngày 23/06/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi ICT về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty CTIN là 0%;

- Báo cáo tư vấn giá khởi điểm chào bán cổ phần số 150725.003/ BCTV.KT7 ngày 15/7/2025, Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1507.001.KT7 ngày 15/7/2025 và báo cáo thẩm định giá số 150725.002/BCTĐ.KT7 ngày 15/7/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Quyết định số 81/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 31/7/2025 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn về việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện (Công ty CTIN) (theo giá trị Công ty CTIN tại thời điểm 31/12/2024);

- Báo cáo tư vấn Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện do Công ty Cổ

nhung

phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (“SHS”) xây dựng gửi kèm theo văn bản số 1337/2025/CV-SHS ngày 29/8/2025 của SHS;

- Công văn số 1609.25.016/CV.KT..... ngày 16./9./2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty CTIN;

- Tờ trình số 1203./TTr-VNPT-KTTC ngày 05./09./2025 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện (Công ty CTIN);

2. Mục đích của việc chuyển nhượng cổ phần

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT đầu tư tại Công ty CTIN nhằm thực hiện Quyết định số 620/QĐ-TTg ngày 10/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025 và Văn bản số 1944/UBQLV-CNHT ngày 28/8/2024 của Ủy Ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thoái vốn tại 24 doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn đã được phê duyệt theo Quyết định số 620/QĐ-TTg.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Công ty CTIN

3.1. Tình hình đầu tư vốn

Tính đến thời điểm lập Phương án chuyển nhượng vốn (tháng 08/2025), tình hình đầu tư vốn của VNPT tại Công ty CTIN như sau:

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty CTIN: 10.117.108 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần): 101.171.080.000 đồng.
- Giá trị khoản đầu tư vào Công ty CTIN ghi trên sổ sách của VNPT tại ngày 31/12/2024: 54.087.617.000 đồng.
- Giá trị trích lập dự phòng của VNPT đến ngày 31/12/2024: 0 đồng

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng cổ phần

Nếu chuyển nhượng thành công toàn bộ số cổ phần của VNPT tại Công ty CTIN, VNPT sẽ nhận được dòng tiền có giá trị tối thiểu bằng **749.738.405.448 đồng** tính theo giá khởi điểm nêu tại mục 5.2 dưới đây.

Sau khi chuyển nhượng vốn, VNPT sẽ không còn nắm giữ cổ phần tại Công ty CTIN và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty CTIN theo Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025 đã được phê duyệt.

Việc chuyển nhượng cổ phần tương ứng với 31,43% vốn điều lệ của Công ty CTIN tạo ra cơ hội lớn cho các nhà đầu tư trên thị trường tham gia mua cổ phần của Công ty CTIN để trở thành cổ đông lớn hoặc gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CTIN.

4. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty CTIN, nhu cầu thị trường đầu tư vốn vào Công ty CTIN

4.1. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty CTIN

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024		30/06/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
I	Tài sản	1.441.231	100	1.475.380	100	1.454.849	100
1	Tài sản ngắn hạn	1.208.425	83,85	1.244.670	84,36	1.236.952	85,02
2	Tài sản dài hạn	232.806	16,15	230.710	15,64	217.897	14,98
II	Nguồn vốn	1.441.231	100	1.475.380	100	1.454.849	100
1	Nợ phải trả	798.152	55,38	819.160	55,52	816.851	56,15
2	Vốn chủ sở hữu	643.079	44,62	656.220	44,48	637.998	43,85

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC soát xét 6 tháng năm 2025 của Công ty CTIN

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm	6 tháng /2025
1	Tổng giá trị tài sản	1.441.231	1.475.380	2,37%	1.454.849
2	Doanh thu thuần	1.495.874	1.572.511	5,12%	475.229
3	Lợi nhuận từ HĐKD	9.998	24.537	145,42%	12.154
4	Lợi nhuận khác	10.036	12.646	26,01%	8.642
5	Lợi nhuận trước thuế	20.034	37.183	85,60%	20.796
6	Lợi nhuận sau thuế	14.924	31.104	108,42%	17.860
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	107,83%	103,47%	-4,36%	N/A

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán, BCTC soát xét 6 tháng năm 2025 của Công ty CTIN

4.2. Nhu cầu thị trường đầu tư vốn vào Công ty CTIN

Với triển vọng phát triển thị trường viễn thông, Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bru điện hứa hẹn có nhiều tiềm năng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

Hiện tại, VNPT đang sở hữu 31,43% vốn điều lệ tại Công ty CTIN. Do đó, việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty CTIN sẽ tạo cơ hội cho các nhà đầu tư mới tham gia nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông lớn của Công ty, tham gia vào việc quản trị Công ty. Bên cạnh đó, các cổ đông hiện hữu cũng có thể xem xét

nhung

tăng tỷ lệ sở hữu nhằm củng cố vị thế và ảnh hưởng tại Công ty CTIN.

Chính vì vậy, việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại Công ty CTIN được đánh giá có khả năng sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

5. Phương án chuyển nhượng cổ phần của VNPT tại Công ty CTIN

5.1. Phương thức chuyển nhượng vốn

Tên cổ phần chào bán	: Cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện (mã chứng khoán ICT);
Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông;
Số lượng cổ phần chào bán	: 10.117.108 cổ phần, tương ứng 100% vốn góp của VNPT tại Công ty CTIN;
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá	: 101.171.080.000 đồng
Phương thức chào bán	: Bán đấu giá công khai thông thường

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty CTIN thực hiện theo trình tự sau: Bán đấu giá công khai, trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

5.2. Giá khởi điểm chào bán

Giá khởi điểm một cổ phần: **74.106 đồng/ cổ phần.**

5.3. Xử lý trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán

Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán thì thực hiện chào bán cạnh tranh. Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công (áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định) thì thực hiện phương thức thỏa thuận. Trường hợp tại thời điểm xử lý cổ phần không chào bán hết mà pháp luật có quy định khác thì áp dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty CTIN là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

5.5. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua

Căn cứ Văn bản số 2751/UBCK-PTTT ngày 23/06/2025 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước gửi Công ty CTIN về Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty CTIN là 0%.



378-
OÀN
HÌNH
CÔNG
IAH
C

Nhà đầu tư nước ngoài không được phép đăng ký mua cổ phần Công ty CTIN do VNPT chào bán.

5.6. Kế hoạch thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:

- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Trước thời điểm hết hiệu lực của Quyết định số 620/QĐ-TTg (31/12/2025). Trong trường hợp có văn bản điều chỉnh/thay thế Quyết định 620/QĐ-TTg thì thời gian triển khai và hoàn thành chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty CTIN là trước ngày hết hiệu lực của văn bản điều chỉnh/thay thế hoặc trước ngày hết hiệu lực của chứng thư thẩm định giá (15/01/2026) tùy theo thời điểm nào đến trước.
- Dự kiến lộ trình thực hiện:

Stt	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
1	Hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng vốn và các bên ký ban hành	T	SHS, VNPT
2	Nộp hồ sơ bán đấu giá cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)	T+1	SHS
3	Bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của HNX (nếu có)	T+8	SHS, VNPT
4	Thống nhất lộ trình, Quy chế bán đấu giá với HNX	T+10	VNPT, HNX, SHS
5	Công bố thông tin về đợt bán đấu giá cổ phần theo quy định	T+15	SHS, VNPT
6	Nộp Thông báo Công bố thông tin giao dịch của người có liên quan đến người nội bộ (nếu có)	T+16	VNPT
7	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	T+16- T+35	Các đại lý đấu giá
8	Tổng hợp kết quả tham dự đấu giá và công bố kết quả tham dự đấu giá	T+37	HNX
9	Nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư	Chậm nhất T+39	Các đại lý đấu giá
10	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần	T+41	HNX
11	Tổng hợp kết quả đấu giá, gửi thông báo kết quả đấu giá cho NĐT, công bố thông tin về kết quả đấu giá	T+42	HNX
12	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	T+42- T+48	Các đại lý đấu giá
13	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	T+42- T+45	Các đại lý đấu giá
14	Công bố thông tin kết quả giao dịch của người có liên quan đến người nội bộ	T+48- T+52	VNPT
15	Tổng hợp kết quả bán đấu giá cổ phần và báo cáo về đợt bán đấu giá cho VNPT, xử lý sau đấu giá (nếu có)	T+52	SHS
16	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho VNPT (Nếu có)	T+52	HNX
17	Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Cục Phát triển Doanh nghiệp Nhà nước – Bộ Tài chính kết quả bán đấu giá	T+54	VNPT

Lộ trình triển khai nêu trên áp dụng cho cuộc bán đấu giá công khai lần đầu. Trong trường hợp cuộc đấu giá công khai không thành công hoặc bán không hết số lượng cổ phần chào bán, VNPT sẽ triển khai các công việc tiếp theo phù hợp với quy định của pháp luật. Thời gian nêu trên là dự kiến, thời gian thực tế có thể được cập nhật, điều chỉnh theo tiến độ triển khai, các quy định pháp luật có liên quan.